

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E - 15
CATALOGUE CÁC TE MÁY
HONDA CB500X (2021+)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE CB500X (2021+) · Dùng cho HONDA CB500X (2021)

Sơ đồ online:

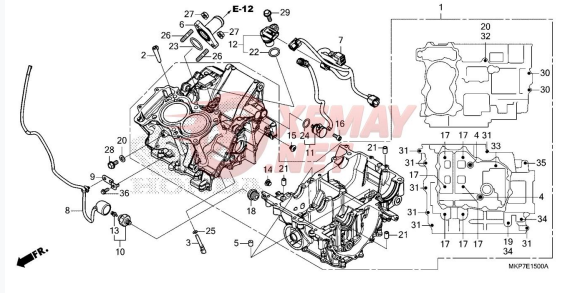
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-cacte-may-honda-cb500x-2021--EPCDOV0004906> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 39 chi tiết	Có giá tham khảo: 39/39	Tổng giá trị: 31,872,348đ
----------------------------------	----------------------------	------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE CÁC TE MÁY HONDA CB500X (2021+)



Mã EPC	EPCDOV0004906
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	CB500X
Năm SX	2021
Loại hệ thống	ENGINE
Danh mục	CATALOGUE CB500X (2021+)
Số phụ tùng	39 chi tiết
Tổng giá trị	31,872,348đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (39 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE CÁC TE MÁY HONDA CB500X (2021+)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Bộ nắp máy 11000-MKP-D80 HONDA CB 500	11000MKPD80	1	26,516,202đ
2	Tấm màng ngăn bộ lọc dầu 11103-MGZ-J00 HONDA CB 500, REBEL 500	11103MGZJ00	1	40,476đ
3	Zích lơ bơm dầu 11140-MGZ-J00 HONDA CB 500, REBEL 500	11140MGZJ00	1	152,917đ
4	Bu lông bít kín 12mm 12207-KYJ-900 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, WINNER R	12207KYJ900	1	33,138đ
5	Zích lơ A 1mm 15515-MGZ-J00 HONDA CB 500, REBEL 500	15515MGZJ00	1	35,355đ
6	Đầu nối ống nước 19060-MGZ-J80 HONDA CB 500	19060MGZJ80	1	187,229đ
7	Dây điện động cơ 32101-MKP-DN0 HONDA CB 500	32101MKPDN0	1	362,770đ
7	Dây điện động cơ 32101-MKP-T00 HONDA CB 500	32101MKPT00	1	377,411đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
8	Dây điện phụ áp lực dầu 32102-MGZ-J00 HONDA CB 500	32102MGZJ00	1	182,199đ
8	Dây điện phụ áp lực dầu 32102-MKP-DQ0 HONDA CB 500	32102MKPDQ0	1	172,438đ
9	Giá đỡ kẹp dây điện 32157-MGZ-J00 HONDA CB 500, REBEL 500	32157MGZJ00	1	32,536đ
10	Công tắc áp suất đổi 35500-MEH-661 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500, SH 350	35500MEH661	1	751,565đ
11	Bộ công tắc tiếp điểm báo số 35759-MKP-T01 HONDA CB 500	35759MKPT01	1	928,882đ
11	Bộ công tắc tiếp điểm báo số 35759-MKP-T02 HONDA CB 500	35759MKPT02	1	769,460đ
12	Cảm biến tốc độ 37700-MJE-D01 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500	37700MJED01	1	289,565đ
13	Bu lông có vòng đệm 4x8 90002-PA6-003 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500, SH 350	90002PA6003	1	74,443đ
14	Bu lông 10mm 90005-MAZ-000 HONDA CB 500, REBEL 500	90005MAZ000	1	56,218đ
15	Bu lông 10mm 90009-MGZ-J00 HONDA CB 500, REBEL 500	90009MGZJ00	1	71,248đ
16	Bu lông 6mm 90011-MGP-000 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500	90011MGP000	1	33,010đ
17	Bu lông UBS 8x105 90015-MGZ-J01 HONDA CB 500, REBEL 500	90015MGZJ01	1	125,925đ
18	Bu lông 18mm 90048-MY5-600 HONDA CB 500, REBEL 500	90048MY5600	1	147,465đ
19	Vòng đệm 8mm 90442-028-000 HONDA REBEL 500	90442028000	1	33,010đ
20	Vòng đệm kín 6.5mm 90463-ML7-000 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, WAVE 110, WINNER R	90463ML7000	1	18,090đ
21	Chốt định vị 10x16 90701-MV9-670 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500	90701MV9670	1	53,968đ
22	Phốt O 14.8X2.4 91303-KF0-003 HONDA AIR BLADE 125, CB 500, REBEL 1100, REBEL 500, SH 125, SH 150	91303KF0003	1	14,472đ
23	Phốt O 23X2.4 91304-MCP-900 HONDA CB 500, REBEL 500	91304MCP900	1	35,355đ
24	Phốt O 16.5x2.5 91305-KC1-850 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500	91305KC1850	1	46,366đ
25	(G1) Gioăng thước lái 91305-MCJ-751 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500	91305MCJ751	1	61,819đ
26	Bu lông 6x16 92900-060-160E HONDA CB 500, REBEL 500	92900060160E	1	33,010đ
27	Đai ốc 6mm 94050-06000 HONDA Xe Ga, Xe Số	9405006000	1	14,472đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
28	Bu lông 6x12 95701-060-1200 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601200	1	10,854đ
29	Bu lông 6x18 95701-060-1800 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601800	1	10,854đ
30	Bu lông 6x35 95701-060-3500 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010603500	1	18,090đ
31	BULÔNG ĐẦU CÓ GỜ 95701-060-4008 HONDA ODYSSEY	957010604008	1	27,133đ
32	Bu lông 6x95 95701-060-9500 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE	957010609500	1	25,326đ
33	Bu lông 8x55 95701-080-5500 HONDA AIR BLADE, DREAM, LEAD, PCX, SH, SH MODE	957010805500	1	27,133đ
34	Bu lông 8x75 95701-080-7500 HONDA CB500	957010807500	1	21,780đ
35	Bu lông 10X75 95701-100-7500 HONDA REBEL 500	957011007500	1	36,008đ
36	Bu lông SH 6x14 96001-060-1407 HONDA SH 300	960010601407	1	44,156đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng CB500X](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-cacte-may-honda-cb500x-2021--EPCDOV0004906> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE CÁCTE MÁY HONDA CB500X (2021+) (EPCDOV0004906). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-cacte-may-honda-cb500x-2021--EPCDOV0004906>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE CÁCTE MÁY HONDA CB500X (2021+) (EPCDOV0004906)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-cacte-may-honda-cb500x-2021--EPCDOV0004906>. Truy

cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE CÁCTE MÁY HONDA CB500X (2021+) (EPCDOV0004906)." Cập nhật 2026-08-05.
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-cacte-may-honda-cb500x-2021--EPCDOV0004906>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE
CÁCTE MÁY HONDA CB500X (2021+)
(EPCDOV0004906)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.